

BÁO CÁO
Tình hình và kết quả công tác quản lý nhà nước về hội

Thực hiện Công văn số 2082/BNV-TCPCP ngày 19/4/2017 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý nhà nước về hội; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ về tình hình và kết quả công tác quản lý nhà nước về hội trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Công tác quản lý nhà nước về hội hoạt động trong phạm vi tỉnh

Căn cứ các quy định của Bộ, ngành Trung ương về công tác quản lý hội, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành các Văn bản quản lý nhà nước về công tác hội như sau: Quyết định số 2284/QĐ-CTUBND ngày 06/10/2010 ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện và thành phố Quy Nhơn cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên phê duyệt Điều lệ và công nhận Ban Lãnh đạo đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 về việc phê duyệt danh sách và quy định chế độ, chính sách đối với các hội có tính chất đặc thù hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 01/4/2014 về việc sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách đối với hội có tính chất đặc thù quy định tại Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 21/01/2013; Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 08/02/2014 về việc phê duyệt bổ sung danh sách hội có tính chất đặc thù; Quyết định số 3415/QĐ-UBND ngày 01/10/2015 về việc phê duyệt bổ sung danh sách hội có tính chất đặc thù...

Nhìn chung, công tác quản lý nhà nước về hội trên địa bàn tỉnh ngày càng chặt chẽ và đi vào nề nếp; việc thẩm định hồ sơ thành lập hội, ban hành Điều lệ, Điều lệ sửa đổi, bổ sung đúng theo quy định; hoạt động của các Hội đảm bảo theo nguyên tắc tự nguyện, đúng tôn chỉ, mục đích của hội và theo quy định của pháp luật, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Số liệu về hội quần chúng có đến ngày 30/5/2017 trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Chi tiết theo các Phụ lục kèm theo Báo cáo này)

3. Những kết quả đạt được

Hiện nay, các hội trên địa bàn tỉnh phát triển rất phong phú và đa dạng với phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh, huyện, xã. Nhìn chung, các hội đã thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đã giáo

dục, động viên, tập hợp đông đảo hội viên giúp đỡ nhau phát triển chuyên nghề, bảo đảm được quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các nội dung hoạt động chính của hội như sau:

- Tích cực tham gia các hoạt động theo điều lệ quy định; phối hợp với các cơ quan liên quan hoặc trực tiếp tổ chức tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật; tuyên truyền vận động hội viên thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, phổ biến kiến thức về pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội cho hội viên và các tầng lớp nhân dân.

- Tích cực kêu gọi các nguồn tài trợ, dự án từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, góp phần cùng với nhà nước thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, nhân đạo, từ thiện.

- Tổ chức các hoạt động nhân đạo nhân các ngày lễ, ngày truyền thống của hội như: Khám chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí cho người nghèo, gia đình chính sách, người có công cách mạng; phát động, kêu gọi các tổ chức và cá nhân quyên góp, giúp đỡ cho các đối tượng như học sinh nghèo, đồng bào bị thiên tai, bão, lụt.

- Thực hiện các nhiệm vụ nhà nước giao; tham gia cùng với các cơ quan nhà nước trong các lĩnh vực hoạt động của hội như: Nghiên cứu khoa học, tư vấn, phản biện, giám định xã hội; tập huấn chuyển giao công nghệ.

- Phát động các phong trào từ thiện, nhân đạo trên địa bàn, đóng góp tích cực trong công tác xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội...

Việc tổ chức và hoạt động của hội bảo đảm thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tham gia tích cực cùng với các cơ quan Nhà nước để thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình góp phần cùng với cơ quan quản lý nhà nước thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các tổ chức hội trên địa bàn tỉnh đã có những đóng góp to lớn vào việc tập hợp, đoàn kết giới trí thức và các tầng lớp nhân dân, góp phần phát triển xã hội dân sự, phát huy tính tích cực của công dân trong việc giải quyết công việc của cộng đồng, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên và công dân, tham gia tích cực thực hiện nhiệm vụ đối ngoại nhân dân, nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ, tham mưu đề xuất, tư vấn, phản biện và giám định xã hội nhiều vấn đề lớn, quan trọng của tỉnh, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển nền kinh tế thị trường, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nhu cầu thành lập hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới là khách quan và có xu hướng phát triển mạnh ở cấp huyện, xã; đa dạng về loại hình hoạt động.

4. Thuận lợi, khó khăn

a) *Thuận lợi:* Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, công tác quản lý hội trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào chiều sâu và đạt được



nhieu kết quả tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ của hội; các hội hoạt động trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các tổ chức hội trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng nhiệm vụ của mình góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Hạn chế, khó khăn:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý nhà nước về hội cũng như hoạt động của các tổ chức hội còn bộc lộ một số hạn chế như:

- Một số sở, ngành thiếu quan tâm đến công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực hội hoạt động, chưa có sự theo dõi, giám sát, nắm bắt thường xuyên về tình hình hoạt động của hội thuộc lĩnh vực quản lý của sở, ngành và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Nhiều hội hoạt động còn hình thức, chưa đáp ứng được nguyện vọng, lợi ích hợp pháp của hội viên, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, có xu hướng hành chính hoá trong tổ chức và hoạt động hội theo cấp hành chính; tổ chức và hoạt động của một số hội còn lỏng lẻo, Ban lãnh đạo Hội chưa thật sự coi trọng công tác xây dựng Hội, thiếu quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban kiểm tra, các quy định để triển khai thực hiện Điều lệ hội chưa đảm bảo; chưa chủ động tạo nguồn kinh phí để hoạt động, còn tư tưởng nhận trợ cấp, hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước; một số hội tính vận động, tự nguyện chưa cao, còn áp đặt giao chỉ tiêu; cán bộ chuyên trách của một số hội tuổi đã cao nên phần nào ảnh hưởng đến các hoạt động của hội; một số hội còn hạn chế trong công tác quản lý hội viên nên việc hội viên tham gia sinh hoạt chưa đều, nội dung và hình thức hoạt động còn lúng túng.

- Một số Hội cấp phường, xã chưa được công nhận Hội đặc thù nên thiếu kinh phí hoạt động; cán bộ được phân công thực hiện nhiệm vụ hội thiếu nhiệt tình.

5. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quán triệt tới các tổ chức hội các văn bản chỉ đạo của Trung ương về quản lý và hoạt động đối với các cấp hội như: Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định 33/2012/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 03/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện các Nghị định trên;

- Triển khai và thực hiện các văn bản quy định về lĩnh vực hội hoạt động như: Hướng dẫn thực hiện quản lý hội; kế hoạch thanh tra, kiểm tra hội; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, chế độ chính sách... giúp các hội hoạt động đúng theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động theo phương châm xã hội hóa, không vì mục đích lợi nhuận, tuân thủ hiến pháp, pháp luật và Điều lệ hội.

- Tạo điều kiện cho các cấp hội hoạt động theo Điều lệ của hội và quy định của pháp luật, đồng thời động viên hội thực hiện tốt đường lối, chính sách của

yh

Đảng và pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước đối với các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng vào ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội để thành thạo, am hiểu, đủ khả năng xây dựng, tham gia tổ chức triển khai các trương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn phản biện và giám định xã hội.

6. Kiến nghị, đề xuất

Để đảm bảo việc thành lập và hoạt động của các hội trong thời gian tới đúng theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, UBND tỉnh Bình Định đề xuất, kiến nghị Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan có liên quan một số nội dung sau:

- Theo quy định tại Khoản 2, Điều 14, Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã*”. Tuy nhiên, nhu cầu thành lập hội hiện nay là khá lớn và có rất nhiều hội hoạt động trong phạm vi huyện, xã. Vì vậy, đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, tham mưu Chính phủ sớm phân cấp cho UBND cấp huyện thẩm quyền cho phép thành lập, quản lý đối với hội có phạm vi hoạt động trong huyện, xã.

- Sau khi Quốc hội ban hành Luật về hội, đề nghị các Bộ, ngành kịp thời xây dựng hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn về tổ chức, hoạt động và quản lý hội thống nhất từ Trung ương đến địa phương; hướng dẫn cụ thể và quy định rõ các nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao cho các hội để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động gắn với nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao.

Trên đây là tình hình và kết quả công tác quản lý nhà nước về hội trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, tổng hợp. *Th*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- CT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12. *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng

**BIỂU THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG HỘI VÀ BIÊN CHẾ GIAO ĐỔI VỚI CÁC HỘI ĐẶC THÙ
PHẠM VI HOẠT ĐỘNG TRONG TỈNH, HUYỆN, XÃ**



(Tính đến 30/5/2017)

Số 62 /BC-UBND ngày 25/5/2017 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Tên tỉnh, thành phố	Số lượng hội và biên chế												Số lượng			Tổng số biên chế	Tổng số định biên
		Cấp tỉnh				Cấp huyện				Cấp xã								
		Hội không có tính chất đặc thù	Hội có tính chất đặc thù	Biên chế	Định biên	Hội không có tính chất đặc thù	Hội có tính chất đặc thù	Biên chế	Định biên	Hội không có tính chất đặc thù	Hội có tính chất đặc thù	Biên chế	Định biên	Hội không có tính chất đặc thù	Hội có tính chất đặc thù	Tổng cộng		
	Bình Định	52	16	60	29	34	69	33	116	296	572	0	572	382	657	1039	93	717